

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2024/TLST - KDTM ngày 31 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH C.

Địa chỉ: Tầng 3, Toà nhà văn phòng Savina, Số 44 Tr, phường Tr, Quận H, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng H - Giám đốc. Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị H - Phó Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Bà Bùi Thị Thiên L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Số 223 Ph, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Ch; địa chỉ: thôn Ch, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Định L - Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo biên bản xác nhận công nợ ngày 15/02/2023, Công ty Cổ phần Ch còn nợ Công ty TNHH C số tiền 1.697.827.150 đồng. Tính đến ngày 10/9/2024, Công ty Cổ phần Ch còn nợ Công ty TNHH C số tiền 1.847.000.000 (Một tỷ tám trăm bốn mươi bảy triệu) đồng, (trong đó: số tiền nợ phải trả 1.697.827.150 đồng và 149.172.850 đồng tiền lãi chậm trả). Công ty Cổ phần Ch và Công ty TNHH C thống nhất thoả thuận: Công ty Cổ phần Ch có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền **1.847.000.000 (Một tỷ tám trăm bốn mươi bảy triệu) đồng**, vào các đợt như sau:

+ Đợt 1: Ngày 05/11/2024 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng;

+ Đợt 2: Ngày 05/12/2024 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 27.000.000 (Hai mươi bảy triệu) đồng;

+ Đợt 3: Ngày 05/01/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng;

+ Đợt 4: Ngày 05/02/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng;

+ Đợt 5: Ngày 05/3/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng;

+ Đợt 6: Ngày 05/4/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Chánh Hoà trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 7: Ngày 05/5/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 8: Ngày 05/6/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 9: Ngày 05/7/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 10: Ngày 05/8/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 11: Ngày 05/9/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (*Tám mươi triệu*) đồng;

+ Đợt 12: Ngày 05/10/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 13: Ngày 05/11/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 14: Ngày 05/12/2025 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 15: Ngày 05/01/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 16: Ngày 05/02/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 17: Ngày 05/3/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 18: Ngày 05/4/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 19: Ngày 05/5/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 20: Ngày 05/6/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 21: Ngày 05/7/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 22: Ngày 05/8/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 23: Ngày 05/9/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng;

+ Đợt 24: Ngày 05/10/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công

ty TNHH C số tiền 80.000.000 (*Tám mươi triệu*) đồng;

+ Đợt 25: Ngày 05/11/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 80.000.000 (*Tám mươi triệu*) đồng;

+ Đợt 26: Ngày 05/12/2026 (Dương lịch), Công ty Cổ phần Ch trả nợ cho Công ty TNHH C số tiền 50.000.000 (*Năm mươi triệu*) đồng.

Trong trường hợp Công ty Cổ phần Ch không trả nợ hoặc không có khả năng trả nợ cho Công ty TNHH C thì ông Trần Đình Lợi phải có nghĩa vụ thay Công ty Cổ phần Ch để trả nợ cho Công ty TNHH C.

Trong trường hợp Công ty Cổ phần Ch (hoặc cá nhân ông Trần Đình Lợi) vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào nêu trên thì Công ty TNHH C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty Cổ phần Ch (hoặc cá nhân ông Trần Đình Lợi) phải có nghĩa vụ trả tổng số tiền nợ chưa được thanh toán và chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí vụ kiện: Công ty Cổ phần Ch thỏa thuận nộp 33.705.000 (*Ba mươi ba triệu bảy trăm linh năm nghìn*) đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch để sung vào công quỹ Nhà nước.

Công ty TNHH C không phải nộp án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả cho Công ty TNHH C số tiền 34.395.000 (*Ba mươi bốn triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí mà Công ty TNHH C đã nộp, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002671 ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Tân